

**BIỂU CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023
CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

(Kèm theo Tờ trình số: /UBND -KTTH ngày tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục/dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó		
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng	
	Tổng số		308.565	277.565	31.000	Chưa kể 101.150 triệu đồng vốn ngân sách của các huyện, thành phố đối ứng để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (*)
I	Chương trình giảm nghèo bền vững		55.906	55.776	130	
a	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo		37.276	37.276		
	<i>TDA1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo</i>		<i>37.276</i>	<i>37.276</i>		
*	Huyện nghèo		34.276	34.276		
	Công trình chuyển tiếp		22.706	22.706		
1	Trường Tiểu học Phước Tân B (Xây dựng 08 phòng, nhà đa năng, thư viện, nhà vệ sinh, nhà trực bảo vệ và công tường rào, sân vườn)	UBND huyện Bác Ái	673	673		
2	Trường liên cấp TH-THCS Ngô Quyền xã Phước Tiến (Xây dựng nhà đa năng, sửa chữa công tường rào)	-nt-	480	480		
3	Trường Mẫu giáo Phước Tiến - điểm Trà Co 1 (Xây dựng phòng học và công tường rào, sân vườn)	-nt-	430	430		
4	Trường Mẫu giáo Phước Hòa (Xây dựng Tường rào, phòng hội đồng, nhà bảo vệ, sân, mái vòm khu hiệu bộ) và Trường TH Võ Thị Sáu (điểm Tà Lọt): xây dựng nhà bảo vệ, sửa chữa nhà vệ sinh	-nt-	350	350		
5	Trung tâm văn hóa thể thao xã Phước Đại (xây dựng công, tường rào và sân vườn)	-nt-	350	350		
6	Đầu nối nhánh phụ mở rộng hệ thống trạm bơm tưới cho khu vực Chà Panh xã Phước Hòa	-nt-	320	320		
7	Nâng cấp, mở rộng hệ thống kênh mương thủy lợi Gia Ngheo xã Phước Bình	-nt-	300	300		
8	Nhà văn hóa các thôn xã Phước Trung (công, tường rào, sân vườn)	-nt-	400	400		
9	Nhà văn hóa các thôn (Suối Đá, Đá Bàn, thôn Trà Co 1, Trà Co 2) xã Phước Tiến (công, tường rào, sân,...)	-nt-	760	760		

STT	Dan h mục/dự án	Chú đầu tư	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó		
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng	
10	Nâng cấp, cải tạo Trạm y tế xã Phước Thắng	-nt-	1.530	1.530		
11	Trường Mẫu giáo Phước Tân (Xây mới nhà ăn cho học sinh; xây dựng các phòng học, công, tường rào, sân vườn)	-nt-	1.650	1.650		
12	Trường Mẫu giáo Phước Trung (Xây dựng 02 phòng học, khối hiệu bộ, sân vườn, tường rào, nhà ăn, bếp ăn,...)	-nt-	1.160	1.160		
13	Trường Mẫu giáo Phước Chính - điểm trường thôn Núi Rây (Xây dựng nhà ăn, nhà bếp)	-nt-	750	750		
14	Trung tâm Văn hóa, Thể thao xã Phước Thành	-nt-	1.700	1.700		
15	Trường Tiểu học Phước Tiến B (Xây dựng công, tường rào, sân vườn, mái che, 06 phòng học)	-nt-	2.700	2.700		
16	Trường Mẫu giáo Phước Thành (2 điểm): Xây dựng khu hiệu bộ, các phòng học, bếp ăn, nhà ăn, công tường rào, mái che, sân vườn, hệ thống thoát nước,...	-nt-	4.700	4.700		
17	Trường Tiểu học Phước Trung B (Xây dựng 02 phòng học, các phòng chức năng, nhà đa năng, nhà xe, nhà vệ sinh)	-nt-	1.400	1.400		
18	Trường Mầm non Phước Đại - Điểm trường Ma Hoa, Tà Lú 2 (Xây dựng 04 phòng học, tường rào, nhà để xe, nhà vệ sinh, sân vườn,...)	-nt-	2.130	2.130		
19	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi xã Phước Trung (Xây dựng khối hiệu bộ, nhà đa năng và các phòng chức năng)	-nt-	923	923		
	Công trình khởi công mới		11.570	11.570		Giao vốn chi tiết cho các dự án sau khi hoàn tất thủ tục đầu tư
20	Nâng cấp, cải tạo đường liên xã Phước Tân-Phước Hòa	UBND huyện Bác Ái				
21	Nâng cấp đường liên xã Phước Tiến-Phước Tân	-nt-				
*	Xã bãi ngang ven biển		3.000	3.000		
	Công trình chuyển tiếp		2.230	2.230		
22	Thoát nước và nâng cấp đường xã Phước Dinh	UBND huyện Thuận Nam	2.230	2.230		
	Công trình khởi công mới		770	770		Giao vốn chi tiết cho các dự án sau khi hoàn tất thủ tục đầu tư
23	Bê tông hóa các tuyến đường trong khu dân cư Đông Nam Sơn Hải 2	-nt-				
b	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững		18.630	18.500	130	
	<i>TDA1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn</i>		<i>15.530</i>	<i>15.530</i>		

STT	Dan h mục/dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó		
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng	
	Công trình chuyển tiếp		15.530	15.530		
24	Dự án Nâng cấp, mở rộng Trường Trung cấp Y tế	Trường trung cấp Y tế	3.580	3.580		
25	Đầu tư và phát triển Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận thành Trường Chất lượng cao	Trường Cao đẳng Nghề	11.950	11.950		
	<i>TDA3: Hỗ trợ việc làm bền vững</i>		<i>3.100</i>	<i>2.970</i>	<i>130</i>	
	Công trình chuyển tiếp		3.100	2.970	130	
26	Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sản phẩm dịch vụ làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	515	385	130	
27	Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sản phẩm dịch vụ làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu	UBND TP. Phan Rang - Tháp Chàm	1.270	1.270		
28	Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sản phẩm dịch vụ làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu	UBND huyện Ninh Phước	1.315	1.315		
II	Chương trình xây dựng nông thôn mới		93.080	68.730	24.350	
a	Công trình chuyển tiếp		48.412	37.802	10.610	
1	Đường giao thông nông thôn xã An Hải	UBND huyện Ninh Phước	240		240	
2	Đường giao thông nông thôn xã Phước Hậu	-nt-	240		240	
3	Đường giao thông nông thôn xã Phước Thái	-nt-	240		240	
4	Đường giao thông nông thôn xã Phước Sơn	-nt-	240		240	
5	Đường giao thông nông thôn xã Phước Nam	UBND huyện Thuận Nam	617	617		
6	Đường giao thông nông thôn xã Nhị Hà	-nt-	704	704		
7	Đầu tư hệ thống thoát nước tuyến đường đầm, thôn Lạc Tân 2, xã Phước Diêm	-nt-	532	532		
8	Hệ thống thoát nước trong khu dân cư Tổ 4,5,6 và khu vực từ điểm trường mầm non đến chợ thôn Lạc Tiến, xã Phước Minh	-nt-	236	236		
9	Nâng cấp, sửa chữa Nhà Văn hóa thể thao thôn Lạc Tiến, xã Phước Minh	-nt-	381	381		
10	Nâng cấp, mở rộng chợ Hiếu Thiện, xã Phước Ninh	-nt-	136	136		
11	Xây mới Chợ Trung tâm cụm xã Nhị Hà	-nt-	400	400		
12	Nâng cấp các trục đường nội thôn và nội đồng thôn Nhị Hà 1, 2, 3, xã Nhị Hà	-nt-	3.000	3.000		
13	Đường giao thông nông thôn xã Cà Ná	-nt-	2.016	2.016		

STT	Dan h mục/dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó		
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng	
14	Xây mới cầu vượt cầu máng thôn Trà Giang 2 (qua Kênh Tây), xã Lương Sơn	UBND huyện Ninh Sơn	340	200	140	
15	Đường giao thông nông thôn xã Quảng Sơn	-nt-	8.720	5.645	3.075	
16	Đường giao thông nông thôn xã Nhơn Sơn	-nt-	6.226	4.293	1.933	
17	Đường bê tông giao thông nông thôn xã Thanh Hải (thôn Mỹ Hiệp, Mỹ Phong)	UBND huyện Ninh Hải	870	470	400	
18	Đường bê tông giao thông nông thôn xã Nhơn Hải (thôn Khánh Nhơn 2, Mỹ Tường 1, Mỹ Tường 2)	-nt-	400		400	
19	Đường bê tông giao thông nông thôn xã Hộ Hải (thôn Đá Bần, Hộ Diêm, Lương Cách)	-nt-	400		400	
20	Nhà văn hóa thôn Ba Tháp, xã Bắc Phong	UBND huyện Thuận Bắc	510	510		
21	Đường giao thông nông thôn xã Lợi Hải	-nt-	1.480	1.480		
22	Đường giao thông nội thôn, nội đồng xã Thành Hải	UBND Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	1.140	890	250	
23	Đường giao thông nông thôn xã Mỹ Sơn	UBND huyện Ninh Sơn	4.480	3.930	550	
24	Đường giao thông nông thôn xã Lâm Sơn	-nt-	5.420	4.750	670	
25	Đường giao thông nông thôn xã Lương Sơn	-nt-	3.222	2.770	452	
26	Đường giao thông nông thôn xã Hòa Sơn	-nt-	5.472	4.842	630	
27	Trường mẫu giáo Công Hải, cơ sở Suối Giếng	UBND huyện Thuận Bắc	375		375	
28	Hệ thống điện phục vụ vùng sản xuất khu vực đất 134 Lợi Hải - Phước Kháng	-nt-	375		375	
b	Công trình khởi công mới		44.668	30.928	13.740	Giao vốn chi tiết cho các dự án sau khi hoàn tất thủ tục đầu tư
	Huyện Ninh Phước		10.560	7.050	3.510	
29	Đường giao thông nông thôn xã Phước Hải	UBND huyện Ninh Phước				
30	Xây dựng hệ thống thoát nước khu dân cư thôn Thành Tín và thôn Từ Tâm 1, xã Phước Hải	-nt-				
31	Đường giao thông nông thôn xã Phước Hữu	-nt-				
32	Đường giao thông nông thôn xã Phước Thuận	-nt-				
33	Đường giao thông nông thôn xã Phước Vinh	-nt-				
34	Xây dựng hệ thống thoát nước khu dân cư thôn Phước An 2, xã Phước Vinh	-nt-				
	Huyện Ninh Hải		9.850	6.580	3.270	

STT	Dan h mục/dự án	Chú đầu tư	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó		
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng	
35	Bê tông đường giao thông và bê tông mương thoát lũ thôn Phương Cựu 1, xã Phương Hải	UBND huyện Ninh Hải				
36	Đường bê tông giao thông nông thôn xã Vĩnh Hải (thôn Vĩnh Hy Ấp Bắc, Ấp Nam)	-nt-				
37	Đường bê tông nội thôn thôn Khánh Hội và Khánh Tường, xã Tri Hải	-nt-				
38	Đường bê tông nội thôn thôn Phước Nhơn 1, xã Xuân Hải	-nt-				
39	Đường bê tông giao thông nông thôn xã Tân Hải	-nt-				
	Huyện Thuận Nam		23.608	16.648	6.960	
40	Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thanh huyện (giai đoạn 1)	UBND huyện Thuận Nam				
41	Đường giao thông nông thôn xã Phước Ninh	-nt-				
42	Đầu tư hệ thống loa truyền thanh xã Cà Ná	-nt-				
	Huyện Thuận Bắc		650	650		
43	Nâng cấp nhà văn hóa thôn Ba Hồ và Giác Lan	UBND huyện Thuận Bắc				
III	Chương trình Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		159.579	153.059	6.520	
a	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		19.718	19.718		
	<i>Công trình chuyển tiếp</i>		<i>12.688</i>	<i>12.688</i>		
1	Tạo mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật để cấp đất ở cho người dân xã Phước Hà	UBND huyện Thuận Nam	790	790		
2	Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo các xã	UBND huyện Ninh Sơn	3.730	3.730		
3	Xây dựng hệ thống nước sinh hoạt tập trung tại các xã: Phước Bình, Phước Trung, Phước Thắng, Phước Chính, Phước Tiến, Phước Tân	UBND huyện Bác Ái	3.430	3.430		
4	Đầu tư hạ tầng cấp đất ở và xây dựng nhà ở cho người dân thôn Xóm Bằng, xã Bắc Sơn	UBND huyện Thuận Bắc	4.530	4.530		
5	Dự án cơ sở hạ tầng Khu dân cư thôn Đá Hang, xã Vĩnh Hải	UBND huyện Ninh Hải	208	208		
	<i>Công trình khởi công mới</i>		<i>7.030</i>	<i>7.030</i>		Giao vốn chi tiết cho các dự án sau khi hoàn tất thủ tục đầu tư
	Huyện Ninh Phước		1.160	1.160		
6	Xây dựng hệ thống nước sinh hoạt tập trung tại khu dân cư thị trấn Phước Dân	UBND huyện Ninh Phước				
	Huyện Bác Ái		5.100	5.100		
7	Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo các xã	UBND huyện Bác Ái				
	Huyện Thuận Nam		770	770		

STT	Dan h mục/dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó		
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng	
8	Hỗ trợ nhà ở cho người dân xã Phước Hà	UBND huyện Thuận Nam				
b	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp ổn định dân cư nơi cần thiết		4.744	4.744		
	Công trình chuyển tiếp		3.834	3.834		
9	Tạo mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật để cấp đất ở cho người dân xã Phước Hà	UBND huyện Thuận Nam	580	580		
10	Dự án quy hoạch khu giãn dân thôn Mỹ Hiệp, Mỹ Sơn	UBND huyện Ninh Sơn	674	674		
11	Đầu tư hạ tầng cấp đất ở và xây dựng nhà ở cho người dân thôn Xóm Bằng, xã Bắc Sơn	UBND huyện Thuận Bắc	2.330	2.330		
12	Dự án cơ sở hạ tầng Khu dân cư thôn Đá Hang, xã Vĩnh Hải	UBND huyện Ninh Hải	250	250		
	Công trình khởi công mới		910	910		Giao vốn chi tiết cho các dự án sau khi hoàn tất thủ tục đầu tư
	Huyện Bắc Ái		910	910		
13	Quy hoạch chi tiết các điểm dân cư trên địa bàn huyện Bắc Ái	UBND huyện Bắc Ái				
c	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc		70.496	68.996	1.500	
	Công trình chuyển tiếp		39.114	39.114		
14	Nâng cấp kênh mương Gộp 60 (từ ruộng bà Pi Năng Thị Thế đến ruộng bà Tạ Yên Thị Rêu; và từ ruộng ông Tạ Yên Phụng đến ruộng ông Tạ Yên Nghệ), xã Phước Hà	UBND huyện Thuận Nam	190	190		
15	Xây mới công tường rào sân bóng đá thôn Hiếu thiện, Thiện Đức, xã Phước Ninh	-nt-	650	650		
16	Xây dựng một số tuyến điện hạ thế phục vụ sản xuất - xã Ma Nới	UBND huyện Ninh Sơn	365	365		
17	Bê tông hóa kênh mương Gia Hoa 1, xã Ma Nới	-nt-	300	300		
18	Hệ thống thoát nước trung tâm xã từ trường mẫu giáo Hoa Đào đến nhà ông Ma Nhông Nhíp - xã Ma Nới	-nt-	365	365		
19	Nâng cấp, cải tạo nhà Văn hóa thôn Lương Giang, xã Quảng Sơn	-nt-	148	148		
20	Nâng cấp Nhà sinh hoạt cộng đồng tại các thôn Hà Giải, Gia rớt, Tân Định, Mỹ Hiệp, Lương Giang	-nt-	2.246	2.246		
21	Nhà sinh hoạt văn hóa thanh thiếu niên (Hạng mục: Công tường rào, sân bê tông, nhà vệ sinh)	UBND huyện Thuận Bắc	350	350		
22	Nâng cấp, mở rộng các nhà sinh hoạt văn hóa các thôn của xã Phước Chiến	-nt-	350	350		

STT	Danh mục/dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó		
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng	
23	Hệ thống thoát nước phía Đông khu dân cư Bình Nghĩa, xã Bắc Sơn	-nt-	200	200		
24	Đường giao thông xã Bắc Sơn	-nt-	2.630	2.630		
25	Đường bê tông vận chuyển nông sản ruộng Gia Cầm Đá Hang (đoạn cuối tuyến), xã Vĩnh Hải	UBND huyện Ninh Hải	130	130		
26	Đường giao thông xã Phước Thắng	UBND huyện Bắc Ái	4.000	4.000		
27	Đường giao thông xã Phước Tân	-nt-	1.500	1.500		
28	Đường giao thông xã Phước Chính	-nt-	1.000	1.000		
29	Đường giao thông xã Phước Thành	-nt-	2.640	2.640		
30	Đường giao thông xã Phước Đại	-nt-	2.400	2.400		
31	Đường giao thông xã Phước Trung	-nt-	3.800	3.800		
32	Đường giao thông xã Phước Tiến	-nt-	4.680	4.680		
33	Đường giao thông xã Phước Kháng	UBND huyện Thuận Bắc	3.570	3.570		
34	Trường mẫu giáo Phước Kháng (phòng đa năng cơ sở chính; 05 phòng học cơ sở Suối Le; 04 phòng, bếp ăn liên hoàn, nhà vệ sinh cơ sở Cầu Đá)	-nt-	7.600	7.600		
	Công trình khởi công mới		31.382	29.882	1.500	Giao vốn chi tiết cho các dự án sau khi hoàn tất thủ tục đầu tư
	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp		11.500	10.000	1.500	
35	Nhà hóa táng tại Nghĩa Trang Chung Mỹ, Thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	11.500	10.000	1.500	
	Huyện Ninh Phước		256	256		
36	Cải tạo trạm y tế tại các xã Phước Thái, Phước Hậu, Phước Hải	UBND huyện Ninh Phước				
	Huyện Ninh Sơn		4.726	4.726		
37	Đường giao thông xã Ma Nới	UBND huyện Ninh Sơn				
	Huyện Ninh Hải		1.970	1.970		
38	Hệ thống kênh mương từ đập dâng vào ruộng Gia Cầm Đá Hang, xã Vĩnh Hải					
	Huyện Thuận Bắc		4.270	4.270		
40	Trường TH-THCS xã Phước Kháng ở cơ sở Chính, cơ sở Suối Le và cơ sở Đá Liệt (Hạng mục: Nhà để xe, nhà vệ sinh sân vườn, tường rào)	UBND huyện Thuận Bắc				
41	Hệ thống điện phục vụ vùng sản xuất Cây Sung - Tà Lốc, thôn Xóm Bàng, xã Bắc Sơn.	-nt-				
42	Đường giao thông xã Phước Chiến	-nt-				

STT	Danh mục/dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó		
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng	
	Huyện Bắc Ái		8.660	8.660		
43	Đường dọc kênh Nam và kênh Nam Suối Gió (Đoạn 2), xã Phước Chính	UBND huyện Bắc Ái				
44	Làm mới trục đường khu trung tâm hành chính (Đường D2), xã Phước Thành	-nt-				
45	Đường từ trạm Y tế đi kênh SN4 (đoạn chính), xã Phước Chính	-nt-				
46	Bê tông xi măng đường N1 phục vụ sản xuất cánh đồng mẫu lớn, xã Phước Chính	-nt-				
47	Đường giao thông đi khu sản xuất cánh đồng Chà Panh xã Phước Hòa	-nt-				
d	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực		17.701	17.701		
	Công trình chuyển tiếp		17.701	17.701		
48	Trường PTDTBT THCS Phan Đình Phùng (Xây mới sân bóng đá)	UBND huyện Ninh Sơn	336	336		
49	Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Phước Hà và các hạng mục khác	UBND huyện Thuận Nam	2.340	2.340		
50	Trường PTDTBT TH Phước Đại A (Xây dựng 08 phòng học, các phòng chức năng, thư viện, nhà để xe, bảo vệ và nhà công vụ giáo viên)	UBND huyện Bắc Ái	4.265	4.265		
51	Trường PTDTBT THCS Nguyễn Văn Linh, xã Phước Tân (Xây dựng 08 phòng học bộ môn và chức năng, nhà đa năng, thư viện, nhà bảo vệ, hệ thống PCCC)	-nt-	4.560	4.560		
52	Trường PTDTBT TH Phước Thành B (Xây dựng nhà đa năng, 06 phòng học)	-nt-	2.280	2.280		
53	Trường PTDTBT THCS Nguyễn Huệ (Xây dựng nhà đa năng, 06 phòng học)	-nt-	3.920	3.920		
e	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch		7.600	7.540	60	
	Công trình chuyển tiếp		7.160	7.160	0	
54	Xây dựng khu sinh hoạt cộng đồng thôn An Nhơn kết hợp du lịch, xã Xuân Hải	UBND huyện Ninh Hải	145	145		
55	Cải tạo Nhà trưng bày dệt Thảm Cẩm Mỹ Nghiệp, thị trấn Phước Dân	UBND huyện Ninh Phước	250	250		
56	Dự án Phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn xã Phước Chiến	UBND huyện Thuận Bắc	1.255	1.255		
57	Nâng cấp, đầu tư xây dựng nhà văn hóa, thể thao tại các thôn (Tà Nôi, Ú, Do), xã Ma Nới	UBND huyện Ninh Sơn	600	600		

STT	Dan h mục/dự án	Chủ đầu tư	Kế hoạch năm 2023			Ghi chú
			Tổng số	Trong đó		
				Vốn ngân sách Trung ương	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đối ứng	
58	Nhà Văn hóa các thôn Hiếu Thiện, Vụ Bồn xã Phước Ninh	UBND huyện Thuận Nam	620	620		
59	Xây nhà truyền thống thôn Văn Lâm 2, xã Phước Nam,	-nt-	800	800		
60	Xây dựng Nhà truyền thống xã Phước Hà	-nt-	260	260		
61	Xây dựng điểm sáng văn hóa cơ sở các xã gắn với phát triển du lịch trên địa bàn huyện	UBND huyện Bác Ái	3.230	3.230		
	Công trình khởi công mới		440	380	60	
62	Dự án tu bổ tôn tạo di tích quốc gia - Bãi đá Pinăng Tác	Sở Văn hóa -TTDL	440	380	60	
g	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình		39.320	34.360	4.960	
	Công trình chuyển tiếp		38.230	33.410	4.820	
63	Dự án đầu tư hệ thống thiết bị sản xuất Chương trình Phát thanh, Truyền hình Tiếng dân tộc – Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Thuận	Đài Phát thanh và Truyền hình	36.936	32.116	4.820	
64	Chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình	UBND huyện Bác Ái	954	954		
65	Chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình	UBND huyện Thuận Bắc	340	340		
	Công trình khởi công mới		1.090	950	140	
66	Chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình	Ban Dân tộc	1.090	950	140	

Ghi chú:

(*) Số vốn đối ứng còn lại: 101.150 triệu đồng, trong đó: UBND Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: 1.270 triệu đồng; UBND huyện Thuận Nam: 31.540 triệu đồng; UBND huyện Thuận Bắc: 7.320 triệu đồng; UBND huyện Ninh Sơn: 34.230 triệu đồng; UBND huyện Ninh Hải: 6.520 triệu đồng; UBND huyện Ninh Phước: 6.530 triệu đồng; UBND huyện Bác Ái: 13.740 triệu đồng.